

Số: 42304/CT-TTHT
V/v chính sách thuế đối với hợp
đồng giao khoán

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Việt Xây
Đ/c: Số 19B, ngõ 565 Lạc Long Quân, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội
MST: 0101605611

Trả lời công văn số 005-VBHN-Cuc thue-002 ngày 11/5/2018 của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Việt Xây (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế đối với hợp đồng giao khoán, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính:
+ Tại Điểm a, Khoản 2, Điều 2 hướng dẫn về thu nhập từ tiền lương, tiền công:

"2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

...c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán hàng hóa, tiền hoa hồng môi giới; tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút; tiền tham gia các hoạt động giảng dạy; tiền tham gia biểu diễn văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tiền dịch vụ quảng cáo; tiền dịch vụ khác, thù lao khác."

+ Tại Khoản 1, Điều 25 hướng dẫn về khấu trừ thuế:

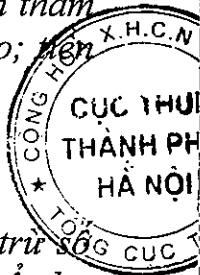
"1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

...i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.



Căn cứ vào cam kết của người nhận thu nhập, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế (vào mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) và nộp cho cơ quan thuế. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.

Cá nhân làm cam kết theo hướng dẫn tại điểm này phải đăng ký thuế và có mã số thuế tại thời điểm cam kết.”

+ Tại Điều 26 quy định về khai thuế, quyết toán thuế:

“Tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân và cá nhân có thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân thực hiện khai thuế và quyết toán thuế theo hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ tại văn bản hướng dẫn về quản lý thuế. Nguyên tắc khai thuế đối với một số trường hợp cụ thể:

1. Khai thuế đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân.

a) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập khấu trừ thuế thu nhập cá nhân khai thuế theo tháng hoặc quý. Trường hợp trong tháng hoặc quý, tổ chức, cá nhân trả thu nhập không phát sinh khấu trừ thuế thu nhập cá nhân thì không phải khai thuế.

b) Việc khai thuế theo tháng hoặc quý được xác định một lần kể từ tháng đầu tiên có phát sinh khấu trừ thuế và áp dụng cho cả năm tính thuế, cụ thể như sau:

b.1) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập phát sinh số thuế khấu trừ trong tháng của ít nhất một loại tờ khai thuế thu nhập cá nhân từ 50 triệu đồng trở lên thì thực hiện khai thuế theo tháng, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc diện khai thuế giá trị gia tăng theo quý.

b.2) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập không thuộc diện khai thuế theo tháng theo hướng dẫn nêu trên thì thực hiện khai thuế theo quý. ...”

- Căn cứ Phụ lục 02 danh mục biểu mẫu đối với cá nhân kinh doanh và biểu mẫu đối với thuế TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính:

STT	Mẫu số	Tên Mẫu biểu
	Nhóm 05 - Doanh nghiệp khấu trừ thuế đối với tiền lương, tiền công	
...27	05/KK-TNCN	Tờ khai khấu trừ thuế thu nhập cá nhân (Áp dụng cho tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập từ tiền lương, tiền công)

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...2.37. ...; thuế thu nhập cá nhân trừ trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng lao động quy định tiền lương, tiền công trả cho người lao động không bao gồm thuế thu nhập cá nhân”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty trả tiền công cho cá nhân (hoặc nhóm cá nhân) không có đăng ký kinh doanh, không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng để hoàn thành công việc thi công xây lắp ... thì:

1. Thu nhập mà cá nhân (hoặc nhóm cá nhân) nhận được thuộc diện chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công.

2. Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo hướng dẫn tại Điểm i, Khoản 1 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC nêu trên trước khi chi trả cho cá nhân, tổng hợp vào tờ khai thuế TNCN của Công ty theo mẫu số 05/KK-TNCN ban hành kèm Thông tư số 92/2015/TT-BTC nêu trên.

3. Trường hợp tại hợp đồng giao khoán quy định thu nhập người lao động nhận được không bao gồm thuế TNCN thì khoản thuế TNCN Công ty nộp thay cho cá nhân được trừ khi tính thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Công ty phải quy đổi thu nhập không bao gồm thuế thành thu nhập tính thuế trước khi khấu trừ thuế TNCN.

4. Công ty được hạch toán khoản chi trả tiền lương, tiền công cho người lao động vào chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC nêu trên.

5. Vướng mắc về đăng ký hộ kinh doanh không thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Thuế TP Hà Nội. Đề nghị Công ty liên hệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội (Phòng Đăng ký kinh doanh) để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 4;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC THUẾ
THÀNH PHỐ
HÀ NỘI
TỔNG CỤC THUẾ
CỘNG HÒA X. H. VIỆT NAM

Mai Sơn